

Số: 32/BC-SXD

Kiên Giang, ngày 06 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022, phương hướng công tác năm 2023 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang (tại Hội nghị Công chức Sở Xây dựng năm 2023)

Qua một năm tổ chức thực hiện chương trình công tác năm 2022 của Sở Xây dựng, phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những khó khăn, hạn chế, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch đã đề ra trong năm; với quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị Công chức Sở Xây dựng năm 2022. Sở Xây dựng báo cáo kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN TỐT CÁC MẶT CÔNG TÁC THEO CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM

1. Ban Giám đốc Sở

Thường xuyên quan tâm, triển khai quán triệt và thực hiện có hiệu quả có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên.

Trên cơ sở phân công từng thành viên trong Ban Giám đốc Sở, các Phó Giám đốc sở tham mưu, giúp cho Giám đốc sở chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời bám sát theo yêu cầu chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh năm 2022 và cả giai đoạn 2021 – 2026; chỉ đạo rà soát, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải cách thể chế, tổ chức và bộ máy; kế hoạch thanh tra, kiểm tra; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong năm.

Luôn thực hiện, thực hành nghiêm chỉnh nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, điều hành cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao; các công việc lớn, quan trọng luôn đưa ra bàn bạc kỹ càng trong Ban Giám đốc Sở, tập thể cán bộ chủ chốt để tiếp thu các ý kiến đóng góp, hoàn chỉnh kế hoạch trước khi đưa ra quyết định bảo đảm đúng theo quy định và quy chế làm việc của Sở.

Định kỳ tổ chức họp giao ban với người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở nhằm kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ theo chức năng được giao, có phân công cụ thể từng đồng chí thành viên trong Ban Giám đốc Sở theo dõi, lãnh đạo từng khối, từng lĩnh vực phụ trách; quá trình chỉ đạo điều hành đều có kiểm tra giám sát nhằm điều chỉnh bổ sung khắc phục những tồn tại kịp thời.

Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan đơn vị có đủ trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo tiêu chuẩn vị trí việc làm; phối hợp với tổ chức công đoàn chăm lo cho đảng viên, đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn, lúc ốm đau, bệnh tật... Kịp thời động viên, khen thưởng (hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng) đối với các đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất



sắc trong thực hiện nhiệm vụ, các phong trào thi đua do các cấp tổ chức, phát động

Kết thúc năm 2022, Ban Giám đốc Sở đã tập trung, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao; hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng, đạt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội được giao, làm tiền đề, động lực góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022; tổ chức bộ máy và đội ngũ công chức, viên chức được sắp xếp, kiện toàn phù hợp; nội bộ cơ quan, đơn vị đoàn kết, nhất trí.

2. Phòng Quy hoạch – Kiến trúc

Tham mưu, giúp Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Xây dựng triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác về quy hoạch kiến trúc, quản lý xây dựng theo quy hoạch đã được duyệt; xây dựng, trình ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật chuyên ngành; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Sở, các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc Sở phân công; xử lý các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, cụ thể:

2.1. Tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Trong năm, đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành 01 văn bản¹. Kết quả thực hiện: Đã trình cho UBND tỉnh và đang lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh để thông qua.

2.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao; nhiệm vụ Ban Giám đốc Sở phân công xử lý công việc của Sở, ban, ngành và địa phương gửi đến; xử lý các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết, thực hiện của Sở Xây dựng:

- Về thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao: Tổng số nhiệm vụ 154 (mới 148, chuyển sang 6); đã hoàn thành 137 (trễ hạn 0); đang thực hiện 17 (quá hạn 0).

- Về thực hiện nhiệm vụ do Ban Giám đốc Sở phân công: Tổng số nhiệm vụ 365 (mới 363, chuyển sang 2); đã hoàn thành 323 (trễ hạn 0); đang thực hiện 42 (quá hạn 0).

- Về thực hiện TTHC thuộc phạm vi được giao giải quyết, xử lý: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 29 hồ sơ, trong đó: Hồ sơ mới 27 (trực tuyến 0, trực tiếp 27), kỳ trước chuyển qua 2; tổng số hồ sơ đã giải quyết: 27 hồ sơ, trong đó: Sớm hạn 15 hồ sơ, đúng hạn 3 hồ sơ, trễ hạn 9 hồ sơ; tổng số hồ sơ đang giải quyết: 2 hồ sơ, trong đó: Trong hạn 2 hồ sơ, quá hạn 0 hồ sơ.

(chi tiết Bảng tổng hợp kèm theo)

2.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn:

Trong năm, đã tiếp nhận, giải quyết được 600 hồ sơ chuyên môn các loại, cụ thể:

a) Công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý kiến trúc:

Thực hiện 290 hồ sơ, bao gồm: Nhiệm vụ quy hoạch 22 hồ sơ; Đồ án quy hoạch 17 hồ sơ; Điều chỉnh cục bộ 10 hồ sơ; Xin ý kiến, duyệt chấp thuận 90 hồ sơ; Thông báo thẩm định, Công văn thẩm định 60 hồ sơ; Hợp, tổ chức lấy ý kiến Hội đồng thẩm định, các Sở, ban, ngành và địa phương 91 hồ sơ.

¹ Quyết định ban hành Quy định về phân cấp cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Quy hoạch xây dựng vùng huyện: Thông qua UBND tỉnh Đề án QHXD vùng huyện An Biên. Trình UBND tỉnh phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Đề án quy hoạch xây dựng vùng huyện Gò Quao; Nhiệm vụ QHXD vùng các huyện An Minh, Châu Thành, Hòn Đất, U Minh Thượng, Giang Thành.

- Quy hoạch chung đô thị, Quy hoạch chung xây dựng: Tham mưu UBND tỉnh lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng trước khi phê duyệt Đề án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Rạch Giá; Đề án điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Kiên Lương. Tham mưu UBND tỉnh, gửi Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Quy hoạch chung thành phố và Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên. Tham mưu UBND tỉnh thông qua HĐND tỉnh Đề án Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc. Trình UBND tỉnh phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Gò Quao. Trình UBND tỉnh phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung thị trấn Gò Quao.

- Quy hoạch phân khu đô thị, Quy hoạch phân khu xây dựng: Tham mưu UBND tỉnh thông qua HĐND tỉnh Đề án QHPKXD Khu du lịch Bãi Sao tại phường An Thới, thành phố Phú Quốc; Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án điều chỉnh QHPKXD đảo Hòn Thơm tại phường An Thới, thành phố Phú Quốc; Đề án điều chỉnh QHCTXD dự án Cáp treo và quần thể vui chơi giải trí biển Hòn Thơm-Phú Quốc tại phường An Thới, thành phố Phú Quốc; Đề án QHPKXD Khu du lịch sinh thái và dân cư, làng nghề Bãi Thơm tại xã Bãi Thơm, thành phố Phú Quốc; Đề án QHPKXD Khu dân cư và tái định cư tại Khu vực Đồng Cây Sao, xã Cửa Dương và xã Cửa Cạn thành phố Phú Quốc; Đề án QHPKXD Khu du lịch sinh thái và sân golf tại xã Bãi Thơm, thành phố Phú Quốc; Nhiệm vụ QHPK Khu đô thị phía Đông Dương Đông, thành phố Phú Quốc; Nhiệm vụ QHPKXD Cảng cá Tắc Cạn tại huyện Châu Thành; Nhiệm vụ QHPKXD Cảng cá An Thới tại thành phố Phú Quốc.

- Quy hoạch chi tiết đô thị, Quy hoạch chi tiết xây dựng: Tham mưu UBND tỉnh thông qua HĐND tỉnh Điều chỉnh QHCTXD Khu du lịch sinh thái Vũng Bầu tại xã Cửa Cạn, thành phố Phú Quốc. Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án điều chỉnh mở rộng thuộc Đề án điều chỉnh QHCTXD dự án Khu đô thị Gateway tại phường An Thới, thành phố Phú Quốc. Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án điều chỉnh QHCTXD Khu nghỉ dưỡng cao cấp Ngõi Sao Phú Quốc thuộc lô số 5 Khu du lịch sinh thái và sân golf Bãi Sao tại phường An Thới, thành phố Phú Quốc; Đề án điều chỉnh QHCTXD Khu du lịch phức hợp Bãi Sao thuộc lô số 6 Khu du lịch sinh thái và sân golf Bãi Sao tại phường An Thới, thành phố Phú Quốc; Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu xây dựng Khu dân cư cao cấp tại ấp Bãi Bồn, xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc; Đề án Quy hoạch chi tiết Khu Trung tâm hành chính Phú Quốc tại phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện "Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030" tại tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch điều chỉnh một số nội dung của Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện lập quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện và quy hoạch chung đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025.

- Báo cáo UBND tỉnh về sơ kết Chương trình về phát triển đô thị tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025; Đô thị động lực Rạch Giá, Phú Quốc, Hà Tiên, Kiên Lương, An Biên, Giồng Riềng; Rà soát các dự án lấn biển trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; tổng hợp các Nhà đầu tư xin tài trợ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố Rạch Giá và thành phố Phú Quốc. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Xây dựng về việc chuẩn

bị nội dung phục vụ kiểm tra, hướng dẫn công tác quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (Giai đoạn 2016-2021).

- Hợp lấy ý kiến Hội đồng thẩm định và các Sở, ban, ngành và địa phương. Thẩm định điều chỉnh cục bộ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Rạch Giá đến năm 2025 (Đề xuất nhiệm vụ người có công trên địa bàn tỉnh Kiên Giang); Đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Tắc Cậu, huyện Châu Thành; Đồ án Quy hoạch chung đô thị Thới 11, huyện An Minh; tổ chức lập quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn huyện Kiên Hải; Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Giồng Riềng; Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung trung tâm thị trấn Giồng Riềng; điều chỉnh cục bộ Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Vĩnh Thuận (Điều chỉnh đường bộ cao tốc Bắc-Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn Cần Thơ-Cà Mau (đoạn qua địa bàn tỉnh Kiên Giang) và khu tái định cư huyện Vĩnh Thuận).

b) Công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt:

Thực hiện 190 hồ sơ, bao gồm: Cung cấp thông tin, thỏa thuận quản lý kiến trúc xây dựng theo quy hoạch, ý kiến cấp giấy phép xây dựng 176 hồ sơ. Cấp giấy phép xây dựng 14 hồ sơ.

- Căn cứ vào các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng được duyệt đã tổ chức cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và cấp giấy phép xây dựng cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu.

- Thỏa thuận đề UBND các huyện, thành phố phê duyệt quy hoạch theo thẩm quyền như Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá; Đồ án QHCXD các xã Hòn Tre, Lại Sơn, An Sơn, Nam Du, huyện Kiên Hải...

c) Hồ sơ khác: Thực hiện 120 hồ sơ.

- Đóng góp dự thảo Quyết định Ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo và đóng góp Quy hoạch tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; dự thảo “Nhà ở riêng lẻ - Yêu cầu chung về thiết kế”; dự thảo Thông tư quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn. Xử lý kiến nghị của Đoàn ĐBQH tỉnh Kiên Giang (Lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị); ý kiến về Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 các huyện, thành phố. Báo cáo tình hình triển khai Đề án đô thị thông minh tỉnh Kiên Giang.

3. Phòng Quản lý xây dựng

Tham mưu, giúp Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Xây dựng triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác về hoạt động đầu tư xây dựng, kinh tế xây dựng và vật liệu xây dựng; xây dựng, trình ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật chuyên ngành; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Sở, các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc Sở phân công; xử lý các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, cụ thể:

3.1. Tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Trong năm, đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành 02 văn bản². Kết quả thực hiện: Văn bản (1) đã trình cho UBND tỉnh và đang lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh để thông qua; văn bản (2) đã gửi Sở Thông tin và truyền thông đăng tải và lấy ý kiến các ngành, địa phương; đang tổng hợp ý kiến đóng góp hoàn chỉnh dự thảo Quyết định.

3.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao; nhiệm vụ Ban Giám đốc Sở phân công xử lý công việc của Sở, ban, ngành và địa phương gửi đến; xử lý các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết, thực hiện của Sở Xây dựng:

- Về thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao: Tổng số nhiệm vụ 32 (mới 29, chuyển sang 3); đã hoàn thành 31 (trễ hạn 4); đang thực hiện 1 (quá hạn 0).

- Về thực hiện nhiệm vụ do Ban Giám đốc Sở phân công: Tổng số nhiệm vụ 47 (mới 47, chuyển sang 0); đã hoàn thành 41 (trễ hạn 6); đang thực hiện 6 (quá hạn 0).

- Về thực hiện TTHC thuộc phạm vi được giao giải quyết, xử lý: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1.022 hồ sơ, trong đó: Hồ sơ mới 1.002 (trực tuyến 202, trực tiếp 800), kỳ trước chuyển qua 20; tổng số hồ sơ đã giải quyết: 970 hồ sơ, trong đó: Sớm hạn 559 hồ sơ, đúng hạn 171 hồ sơ, trễ hạn 240 hồ sơ; tổng số hồ sơ đang giải quyết: 52 hồ sơ, trong đó: Trong hạn 52 hồ sơ, quá hạn 0 hồ sơ.

(chi tiết Bảng tổng hợp kèm theo)

3.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn:

- Tổ chức xây dựng, trình UBND tỉnh Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

- Trình UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 về việc Giao nhiệm vụ và ủy quyền thực hiện một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (thay thế Quyết định số 3021/QĐ-UBND ngày 08/12/2021); Quyết định 2502/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 về việc bãi bỏ quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định chi phí vật liệu xây dựng đến hiện trường xây lắp; chi phí xây dựng nhà tạm (lán trại) và chi phí kiểm định trong dự toán công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 2969/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 Ban hành định mức phí đầu tư hạ tầng tái định cư trên địa bàn các huyện An Biên, Hòn Đất, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; Quyết định Ban hành quy định phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Tham mưu thành lập Tổ Công tác rà soát toàn diện dự án Trung tâm hành chính huyện U Minh Thượng; Báo cáo việc thực hiện các dự án công trình khẩn cấp phục vụ công tác phòng chống dịch Covid 19.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương và dự toán đối với Chỉ số giá xây dựng các tháng, quý, cả năm 2021; Chỉ số giá xây dựng các tháng, quý, cả năm 2022; xây dựng đơn giá bóc dỡ vật liệu khối lượng lớn; Đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công, chỉ số giá xây dựng năm 2023.

² Gồm: (1) Quyết định phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công trên địa bàn hành chính các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh Kiên Giang; (2) Quyết định về việc phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Báo cáo Bộ Xây dựng công tác bảo vệ môi trường năm 2022; công tác thẩm định và hoạt động xây dựng năm 2022.

- Thành lập Tổ kiểm tra giá vật liệu xây dựng phục vụ các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Phê duyệt kết quả chọn nhà thầu xây dựng Bộ đơn giá xây dựng công trình, Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng (2021).

- Thực hiện công tác thẩm định dự án, thiết kế và đầu tư xây dựng công trình, hoàn thành được 132 hồ sơ³ các loại. Tổ chức xét, cấp chứng chỉ hành nghề xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng được 14 đợt cho hơn 500 lượt hồ sơ theo đề nghị của các cá nhân và tổ chức; kết quả: Đã cấp được 521 chứng chỉ các loại (436 chứng chỉ cho cá nhân; 85 chứng chỉ cho tổ chức). Kiểm tra Công tác nghiệm thu công trình xây dựng (27 hồ sơ).

- Công bố 11 kỳ Bảng giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định⁴. Tổ chức tiếp nhận, thông báo hồ sơ công bố hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm hàng hóa VLXD được 07 hồ sơ. Công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng được 17 hồ sơ.

- Ban hành các văn bản phúc đáp về các chính sách liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng, định mức, đơn giá, vật liệu xây dựng: Công văn 2657/HD-SXD Hướng dẫn Phương pháp xác định giá vật liệu đến hiện trường công trình; Áp dụng định mức đơn giá đóng cọc ống bê tông cốt thép trên mặt nước; Sử dụng mã hiệu định mức vận dụng, các công tác tạm tính giá cho các Dự án ĐTXD cơ sở cách ký đối tượng F1 và cơ sở điều trị Covid-19 để quyết toán dự án hoàn thành...

- Ban hành các văn bản lấy ý kiến, đóng góp ý kiến, cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp theo yêu cầu.

4. Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản

Tham mưu, giúp Giám đốc và các Phó Giám Sở Xây dựng triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác về nhà ở, công sở; theo dõi tình hình thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Sở, các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc Sở phân công; xử lý các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, cụ thể:

4.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao; nhiệm vụ Ban Giám đốc Sở phân công xử lý công việc của Sở, ban, ngành và địa phương gửi đến; xử lý các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết, thực hiện của Sở Xây dựng:

- Về thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao: Tổng số nhiệm vụ 36 (mới 36, chuyển sang 0); đã hoàn thành 33 (trễ hạn 2); đang thực hiện 3 (quá hạn 0).

- Về thực hiện nhiệm vụ do Ban Giám đốc Sở phân công: Tổng số nhiệm vụ 110 (mới 110, chuyển sang 0); đã hoàn thành 104 (trễ hạn 3); đang thực hiện 6 (quá hạn 0).

- Về thực hiện TTHC thuộc phạm vi được giao giải quyết, xử lý: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 126 hồ sơ, trong đó: Hồ sơ mới 126 (trực tuyến 109, trực tiếp 17), kỳ trước chuyển qua 0; tổng số hồ sơ đã giải quyết: 17 hồ sơ, trong đó: Sớm hạn 10 hồ sơ, đúng

³ Gồm: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, điều chỉnh thiết kế cơ sở; Thẩm định BCNCKT (63 hồ sơ), BCKT-KT (44 hồ sơ), thiết kế xây dựng triển khai sau TKCS (25 hồ sơ).

⁴ Gồm: Kỳ tháng 12/2021; kỳ từ tháng 01/2022 đến tháng 9/2022.

hạn 0 hồ sơ, trễ hạn 7 hồ sơ; tổng số hồ sơ đang giải quyết: 109 hồ sơ, trong đó: Trong hạn 109 hồ sơ, quá hạn 0 hồ sơ.

(chi tiết Bảng tổng hợp kèm theo)

4.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn:

a) Về nhà ở:

Tham mưu Ban Chỉ đạo Chính sách nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh báo cáo BCD Chính sách nhà ở và thị trường bất động sản thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; trình UBND tỉnh ban hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo chính sách nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh.

Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định mới đơn giá xây dựng nhà ở, công trình và vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022; Phối hợp với đơn vị tư vấn, lập và thông qua thành viên UBND tỉnh trình HĐND ban hành Nghị Quyết về Chương trình phát nhà ở năm 2020 đến 2030; Công văn góp ý về nội dung sửa đổi Luật nhà ở & Luật kinh doanh BĐS.

Báo cáo Bộ Xây dựng về danh sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ giai đoạn 2 (2021-2025); về chính sách hỗ trợ hộ nghèo Xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo tiêu chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; danh sách đối ứng hộ nghèo khó khăn về nhà ở do bị ảnh hưởng đến biến đổi khí hậu; Báo cáo Văn phòng điều phối nông thôn mới của tỉnh về tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao thuộc lĩnh vực xây dựng (6 nông thôn mới và 05 xã nông thôn mới nâng cao).

b) Về thị trường bất động sản:

Báo cáo UBND tỉnh báo cáo Bộ xây dựng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản quý I, II, III năm 2022; Báo cáo Bộ Xây dựng việc thành lập 01 sàn giao dịch bất động sản Hoàng Gia Land.

Phối hợp với Trường Cao đẳng Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh tổ chức sát hạch tổ chức sát hạch và cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đợt 1 (Hội đồng thi tại thành phố Rạch Giá), đợt 2 (tại thành phố Phú Quốc) và tiếp tục theo dõi thực hiện và báo cáo kết quả thi và cấp chứng chỉ môi giới bất động sản cho đợt 3 cho các cá nhân (tại thành phố, Hồ Chí Minh và thành phố Rạch Giá). Đã có kết quả thi và cấp chứng chỉ môi giới bất động sản cho đợt 1 và đợt 2 tổng số khoảng 194 cá nhân.

c) Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên khác như:

- Đóng góp ý kiến chi phí phát triển dự án của chứng thư định giá đất đối với 15 dự án⁵; văn bản gửi Chủ đầu tư đủ điều kiện được huy động vốn đầu tư xây dựng từ việc bán nhà hình thành trong tương lai đối với 07 dự án⁶.

⁵ Gồm: Dự án khu du lịch sinh thái Ngôi Sao; dự án Khu du lịch phức hợp Hoàng Việt thuộc khu 5, khu phức hợp Bãi Trường xã Dương Tơ – Phú Quốc (đồng thời bổ sung hồ sơ liên quan đến việc thẩm định chi phí chứng thư định giá đất); dự án khu biệt thự cao cấp Búng Gội; dự án khu biệt thự cao cấp Phú Quốc Riverside Villas; dự án khu nghỉ dưỡng cao cấp Hương Hải - Phú Quốc.

⁶ Gồm: Dự án Khu đô thị Phú Cường Lô P29; Dự án Khu đô thị Gateway – Khu B&C; Dự án Khu dân cư Nam An Hòa (đợt 4); Dự án Khu dân cư Hưng phát (đợt 4); Dự án Khu đô thị mới lấn biển Tây Bắc (đợt 8), đợt 9 và đợt 10; Dự án nhà ở xã hội Khu đô thị lấn biển Tây Bắc (đợt 1), (đợt 2); dự án khu đô thị A5 Hà Tiên.

- Tham gia với các ban ngành xử lý, định giá nhà và thẩm tra phương án bồi thường giải tỏa; thẩm định môi giới, định giá BĐS: 30 cuộc.

- Tham gia cùng với các cơ quan thực hiện sắp xếp nhà đất cho 03 đơn vị; tham gia kiểm tra trật tự xây dựng tại Phú Quốc.

- Tham mưu 40 văn bản phúc đáp, hướng dẫn, góp ý cho các sở, ban, ngành và địa phương đối với các thông tin, dự án về nhà ở, công sở và dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

5. Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật

Tham mưu, giúp Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Xây dựng triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật; xây dựng, trình ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật chuyên ngành; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Sở, các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc Sở phân công, cụ thể:

5.1. Tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Trong năm, đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành 01 văn bản⁷. Kết quả thực hiện: *UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 về việc quy định giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2022-2030.*

5.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao; nhiệm vụ Ban Giám đốc Sở phân công xử lý công việc của Sở, ban, ngành và địa phương gửi đến:

- Về thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao: Tổng số nhiệm vụ 26 (*mới 26, chuyển sang 0*); đã hoàn thành 25 (*trễ hạn 2*); đang thực hiện 1 (*quá hạn 0*).

- Về thực hiện nhiệm vụ do Ban Giám đốc Sở phân công: Tổng số nhiệm vụ 61 (*mới 61, chuyển sang 0*); đã hoàn thành 60 (*trễ hạn 9*); đang thực hiện 1 (*quá hạn 0*).

(*chi tiết Bảng tổng hợp kèm theo*)

5.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn:

a) Về phát triển đô thị:

- Tỷ lệ đô thị hóa nội thị (gồm các phường, thị trấn): đạt 29,71%, so với năm 2021 là 28,78%. Tỷ lệ đô thị hóa toàn đô thị (nội, ngoại thị và các đô thị hình thành mới): đạt 35,6%, so với năm 2021 là 34,49%, đạt so với chỉ tiêu giao là 35,6%..

Ban hành 84 văn bản các loại, bao gồm: Báo cáo tình hình phát triển đô thị năm 2021; Báo cáo rà soát công tác PLĐT đối với các đô thị loại V. Trình ban hành các Kế hoạch, gồm: tổ chức lập các Đề án PLĐT, Chương trình PTĐT; thực hiện Chương trình phát triển các đô thị động lực; triển khai Đề án phát triển các đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu; Dự thảo và triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị, gồm: Xây dựng đề cương đề án kinh tế đô thị và nghiên cứu thí điểm thực hiện đối với thành phố Rạch Giá, tổ chức rà soát các tiêu chuẩn/tiêu chí PLĐT và xây dựng kế hoạch khắc phục các tiêu chuẩn, tiêu chí còn thiếu, còn yếu, triển khai lập đề cương dự toán Chương trình

⁷ Quyết định ban hành giá dịch vụ thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

PTĐT, Đề án PLĐT. Báo cáo thẩm định, tổ chức công bố Quyết định PLĐT thị trấn Gò Quao và đô thị Thứ Bảy là đô thị loại V; Triển khai chủ trương lập các Đề án PLĐT thành phố Phú Quốc là đô thị loại I, thị trấn Minh Lương là đô thị loại IV, đô thị mới Bình An là đô thị loại V và thành lập TT.Bình An thuộc huyện Châu Thành; Báo cáo thẩm định các Đề án PLĐT Lại Sơn, An Sơn là đô thị loại V. Hướng dẫn lập đề cương đề án PLĐT Hà Tiên là đô thị loại II (*). Góp ý dự thảo Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa. Báo cáo thẩm định, tổ chức công bố Quyết định phê duyệt Chương trình PTĐT Thứ Bảy, U Minh Thượng (*). Trình phê duyệt các đề cương Chương trình PTĐT Hà Tiên, Thứ Ba, Giồng Riềng theo QHC đến năm 2040; Nghiên cứu các tham luận Hội nghị triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 13-NQ/TW về phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long; Tham luận nhiệm vụ, giải pháp và các đề xuất, kiến nghị phát triển thành phố Phú Quốc trở thành đô thị biển, hải đảo tiêu biểu gắn với thực hiện Chiến lược kinh tế biển và bảo đảm quốc phòng an ninh; Tham luận phát triển các đô thị biển đảo gắn với yêu cầu bảo vệ môi trường. Góp ý sửa đổi, bổ sung Nghị quyết về PLĐT, Nghị quyết về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính. Hoàn thành một số nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực PTĐT⁸.

b) Về quản lý hạ tầng kỹ thuật:

Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch (toàn đô thị): đạt 89,1%, so với năm 2021 là 89,41%, vượt so với chỉ tiêu được giao là 88,33%.

Đã ban hành 85 văn bản: 03 tờ trình, 07 báo cáo, 75 công văn.

- Về cấp nước: Triển khai thực hiện chỉ tiêu tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch; công tác phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn đối với các hệ thống cấp nước đô thị, nông thôn. Kiện toàn Ban Chỉ đạo, báo cáo tình hình thực hiện Chương trình bảo đảm cấp nước an toàn và Chương trình chống thất thoát, thất thu nước sạch (*); Tham dự Hội nghị và tổ chức thực hiện quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch; Phối hợp đóng góp ý kiến các nội dung về: kế hoạch phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn đối với các hệ thống cấp nước đô thị mùa khô năm 2022- 2023 (*); dự thảo kế hoạch thực đảm bảo an ninh nguồn nước và toàn đập, hồ chứa nước⁹; dự thảo kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn; dự

⁸ Đánh giá so với đăng ký kế hoạch năm 2022: Hoàn thành tốt kế hoạch và các nhiệm vụ công tác được giao. Hoàn thành một số nhiệm vụ công tác liên quan đến lĩnh vực PTĐT, gồm: Theo dõi tình hình tổ chức lập Chương trình PTĐT thành phố Phú Quốc; Góp ý về việc lập các Đề án PLĐT thị trấn Hòn Đất, Sóc Sơn, Thứ 11; Góp ý quy định phân cấp về quản lý trật tự XD; dự thảo báo cáo triển khai thi hành Luật Kiến Trúc; dự thảo Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh; dự thảo hướng dẫn áp dụng bộ tiêu chí đô thị thông minh phiên bản 1.0; Tham dự tập huấn, nâng cao năng lực và nhận thức về cách tiếp cận, phương pháp lập quy hoạch vùng, các mô hình, công cụ hỗ trợ lập quy hoạch cho các địa phương vùng bằng sông Cửu Long; góp ý dự thảo chủ trương phân bổ vốn sự nghiệp từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTGQ xây dựng nông thôn mới năm 2022.

Tuy nhiên, một số nhiệm vụ công tác chưa hoàn thành gồm: các Chương trình PTĐT thành phố Phú Quốc đến năm 2030, thị trấn Kiên Lương, Minh Lương, Thứ 11; Các Đề án PLĐT thị trấn Hòn Đất, Sóc Sơn, Thứ 11, Đô thị Hòn Tre. Chưa hoàn thành một số nhiệm vụ công tác do UBND tỉnh giao như: dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 25-Ctr/TU; Đánh giá tiêu chuẩn PLĐT đề xuất giải pháp khắc phục các tiêu chuẩn còn thiếu còn yếu năm 2022.

⁹ Công văn số 227/SXD-PTĐT ngày 14/02/2022; Công văn số 393/SXD-PTĐT 09/3/2022; Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch 133/KH-UBND ngày 03/8/2018 của UBND tỉnh; Nghị định số 43/2022/NĐ-CP; Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 về đảm bảo an ninh nguồn nước và toàn đập, hồ chứa nước 2025 tầm nhìn 2050

thảo báo cáo quản lý tổng hợp tài nguyên thuộc dự án quản lý nước bền vững Phú Quốc; Quản lý an toàn đập, hồ chứa nước của công trình nâng cấp hồ chứa nước Dương Đông¹⁰.

- Về thoát nước và chống ngập úng: Trình ban hành giá dịch vụ thoát nước đô thị; Tham dự tập huấn về lập Định hướng thoát nước đô thị và khu công nghiệp, các quy định về quản lý thoát nước; phối hợp lập kế hoạch về thoát nước chống ngập úng vùng ĐBSCL do tổ chức GIZ tài trợ. Tham luận và Báo cáo định hướng phát triển thoát nước, chống ngập úng đô thị; tham gia đào tạo về “Quản lý hệ thống thoát nước, xử lý nước thải” tại Nhật Bản do Jica tổ chức...¹¹.

- Về quản lý chất thải rắn sinh hoạt: Báo cáo rà soát Quy hoạch chất thải rắn vùng tỉnh đến năm 2025; Báo cáo đề xuất khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện Tân Hiệp; xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt vùng tại huyện U Minh Thượng. Góp ý dự thảo Đề án "tăng cường quản lý, xử lý rác thải, nước thải ở các đô thị, khu dân cư; Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược BVMT quốc gia; Quy định việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn; báo cáo đánh giá quản lý chất thải rắn và đề xuất các hoạt động ưu tiên thuộc dự án quản lý nước bền vững Phú Quốc; báo cáo các nhiệm vụ thực hiện dự án BVMT sông Dương Đông; Tham dự và tham luận Hội nghị về "Quản lý và xử lý chất thải rắn sinh hoạt" ...¹².

- Về quản lý các lĩnh vực HTKT khác: Góp ý dự thảo đề cương chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh KG; Góp ý dự thảo Báo cáo, tổng kết thi hành các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật; dự thảo kế hoạch tiết kiệm điện; trao đổi học tập kinh nghiệm quản lý, duy trì cây xanh công viên, cây xanh đô thị; dự án Ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Rạch Giá; Tham gia đoàn kiểm tra hiện trạng việc đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật dự án nhà ở Xã hội Khu đô thị mới lấn biển Tây Bắc ...¹³.

¹⁰ Đánh giá thực hiện nhiệm vụ quản lý cấp nước năm 2022: Hoàn thành tốt kế hoạch và các nhiệm vụ công tác được giao. Hoàn thành một số công tác có liên quan, gồm: Đề xuất nghiên cứu lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch cấp nước thành phố Phú Quốc; Đóng góp Báo cáo quản lý tổng hợp tài nguyên nước để hỗ trợ kỹ thuật thiết kế Dự án Quản lý nước bền vững Phú Quốc; Áp dụng giá nước sạch của Công ty CP chế biến Thủy Sản Trung Sơn; tham gia Ban soạn thảo xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; Giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án nhà máy xử lý nước hồ Dương Đông; thẩm định tỷ lệ hộ dân cư dùng nước sạch của thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên; Góp ý dự thảo báo cáo về xem xét vị trí dự án ĐT nhà máy nước sạch tại ấp kênh 9 xã Kiên Bình, Kiên Lương; Hướng dẫn xem xét hoá chất sử dụng trong sản xuất nước sạch. Tuy nhiên, một số nhiệm vụ thực hiện chậm, chưa thực hiện như: (1) xây dựng kế hoạch thực hiện chỉ tiêu cấp nước đô thị; (2) Báo cáo sơ kết thực hiện kế hoạch 133/KH-UBND sau 05 năm thực hiện; (3) Góp ý kế hoạch phòng chống hạn hán xâm nhập mặn đối với hệ thống cấp nước đô thị mùa khô 2022-2023, trong đó tập trung đối với địa bàn thành phố Phú Quốc và các hải đảo.

¹¹ Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 06/06/2022 của UBND tỉnh; các công tác liên quan, gồm: Hướng dẫn áp dụng giá dịch vụ thoát nước của Trung tâm nước sạch VSMT; Góp ý Báo cáo sơ kết chương trình hành động số 33-CTr/TU ngày 29/12/2017 (đối với lĩnh vực về quy hoạch thoát nước, xử lý nước thải và quản lý chất thải rắn). Đánh giá thực hiện nhiệm vụ quản lý TN CNU năm 2022: Hoàn thành tốt; một số nhiệm vụ thực hiện chậm, chưa thực hiện như: xây dựng Kế hoạch thực hiện Định hướng thoát nước và chống ngập úng đô thị.

¹² Đánh giá thực hiện nhiệm vụ quản lý CTR năm 2022: Hoàn thành tốt kế hoạch và nhiệm vụ công tác được giao; Hoàn thành một số nhiệm vụ liên quan, gồm: Cung cấp các hồ sơ pháp lý của nhà máy xử lý rác thải Kiên Lương; tham dự Hội nghị tập huấn, phổ biến các quy định, chính sách của Luật BVMT; Góp ý: tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm cho thói giới sạch hơn; chủ trương phân bổ vốn sự nghiệp từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTGQ xây dựng nông thôn mới; cung cấp số liệu thực hiện nhiệm vụ lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường.

¹³ Hoàn thành một số nhiệm vụ quản lý HTKT có liên quan gồm: Góp ý dự thảo Báo cáo chuyên đề phục vụ Đề án “Chủ trương, chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa; dự thảo báo cáo tình hình chính sách pháp luật và kết quả thực hiện kế hoạch hành động ứng phó BĐKH; phương án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; thông báo đăng ký giá cho thuê công, bề cấp.

6. Thanh tra Sở

Tham mưu, giúp Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Xây dựng thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành Xây dựng; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực ngành Xây dựng; xây dựng, trình ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật chuyên ngành; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Sở, các nhiệm vụ khác do Ban Giám đốc Sở phân công, cụ thể:

6.1. Tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Trong năm, đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành 01 văn bản¹⁴. Kết quả thực hiện: Đã trình cho UBND tỉnh và đang lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh để thông qua.

6.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao; nhiệm vụ Ban Giám đốc Sở phân công xử lý công việc của Sở, ban, ngành và địa phương gửi đến:

- Về thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao: Tổng số nhiệm vụ 21 (*mới 21, chuyển sang 0*); đã hoàn thành 19 (*trễ hạn 2*); đang thực hiện 2 (*quá hạn 0*).

- Về thực hiện nhiệm vụ do Ban Giám đốc Sở phân công: Tổng số nhiệm vụ 77 (*mới 77, chuyển sang 0*); đã hoàn thành 76 (*trễ hạn 5*); đang thực hiện 1 (*quá hạn 0*).

(*chi tiết Bảng tổng hợp kèm theo*)

6.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị:

Thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên theo quy định; trong kỳ, tiếp 03 lượt công dân đến, không có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị do UBND tỉnh chuyển đến; tiếp nhận gián tiếp từ đường bưu điện 62 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh không thuộc thẩm quyền; tiếp nhận 01 đơn phản ánh trực tiếp tại bộ phận tiếp công dân thuộc Sở Xây dựng (Đã thực hiện lưu 62 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị không thuộc thẩm quyền nhận qua đường bưu điện, ban hành văn bản trả lời đơn phản ánh nhận tại nơi tiếp công dân thuộc Sở Xây dựng).

Ngoài ra, tiếp thu, quán triệt thực hiện nội dung các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh trong công tác tiếp công dân¹⁵.

b) Công tác thanh, kiểm tra; phòng chống tham nhũng và theo dõi thi hành pháp luật chuyên ngành Xây dựng:

- Khảo sát xây dựng kế hoạch thanh tra và triển khai thực hiện 03/03 cuộc thanh, kiểm tra (đạt tỷ lệ 100% hoàn thành kế hoạch thanh tra năm 2022 đã được phê duyệt). Trong năm, đã ban hành 01 Kết luận thanh tra thuộc thẩm quyền Thanh tra Sở và ban hành 01 Kết luận thanh tra thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Xây dựng; báo cáo kết quả 01 cuộc kiểm tra, đồng thời tham mưu ban hành 02 quyết định xử phạt vi phạm hành

¹⁴ Quyết định phân cấp thẩm quyền về tiếp nhận thông báo khởi công kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

¹⁵ Công văn số 320/UBND-TCĐ ngày 03/03/2022; Công văn số 1490/UBND-TCĐ ngày 22/8/2022; Công văn số 1805/UBND-TCĐ ngày 03/10/2022; Công văn số 1889/UBND-TCĐ ngày 12/10/2022.

chính (01 quyết định thuộc thẩm quyền Chánh thanh tra sở; 01 quyết định thuộc thẩm quyền UBND tỉnh), 15 quyết định thu hồi sau thanh tra với tổng số tiền 860.619.550 đồng, đã đôn đốc nộp đầy đủ vào ngân sách nhà nước (*đạt 100%*). Bên cạnh đó, còn ban hành văn bản đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra¹⁶; ban hành các văn bản hướng dẫn trong công tác quản lý trật tự xây dựng đối với các huyện, thành phố¹⁷... phân công công chức tham gia các Đoàn thanh tra do UBND tỉnh thành lập.

Qua công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh chấn chỉnh công tác quản lý dự án, quản lý chất lượng công trình, công tác thanh quyết toán công trình; công tác cấp phép xây dựng; công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch và công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn; kiến nghị UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư thực hiện đúng các quy định của pháp luật về chuyên ngành xây dựng trong quá trình thực hiện các dự án thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Thực hiện tuyên truyền văn bản pháp luật chuyên ngành xây dựng về tuyên truyền pháp luật thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và kết quả hoạt động của ngành thanh tra đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở tiếp thu, quán triệt dưới hình thức tuyên truyền qua các buổi họp giao ban, họp lệ của các đoàn thể, họp phòng, họp Chi bộ, hội nghị, đăng trên cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng, đồng thời triển khai các văn bản pháp luật theo quy định...tham mưu Sở đóng góp ý kiến đối với các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh soạn thảo (*16 văn bản*); tham mưu xây dựng quyết định¹⁸ phân cấp thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; tham mưu Chỉ thị¹⁹ tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; tham mưu tổ chức Hội nghị²⁰ triển khai Nghị định 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng và một số văn bản khác có liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính cho các cán bộ, công chức, viên chức tham gia quản lý trật tự xây dựng tại các địa phương thuộc quyền quản lý; xây dựng cụ thể hóa các kế hoạch về phòng chống tham nhũng²¹ và theo dõi tình hình thi hành pháp luật²², đồng thời triển khai thực hiện theo kế hoạch đã đề ra đảm bảo về nội dung và hình thức; phân công báo cáo viên tập huấn chuyên sâu về kỹ năng xử lý vi phạm hành chính tại Kiên Hải, Giang Thành, Phú Quốc, Rạch Giá.

¹⁶ Công văn số 1201/SXD-TTr ngày 15/6/2022.

¹⁷ Công văn số 1393/SXD-TTr ngày 05/7/2022; Công văn số 1718/SXD-TTra ngày 03/8/2022;

¹⁸ Tờ trình số 344/TTr-SXD ngày 03/03/2022.

¹⁹ Tờ trình số 2870/TTr-SXD ngày 25/11/2022.

²⁰ Giấy mời 768/GM-SXD ngày 20/4/2022.

²¹ Kế hoạch số 225/KH-SXD ngày 14/02/2022 thực hiện công tác PCTN năm 2022.; Kế hoạch số 592/KH-SXD ngày 29/3/2022 về phát động phong trào thi đua trong công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 2566/KH-SXD ngày 02/11/2022 về bổ sung nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công văn số 2523/SXD-TTr ngày 31/10/2022 về triển khai thực hiện Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/08/2022 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về một số nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

²² Kế hoạch số 2855/KH-SXD ngày 31/12/2021 về việc kiểm tra xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 226/KH-SXD ngày 14/02/2022 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực ngành xây dựng năm 2022; Kế hoạch số 343/KH-SXD ngày 03/03/2022 về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực ngành xây dựng năm 2022; Kế hoạch số 376A/KH-SXD ngày 04/3/2022 về triển khai thực hiện công tác bồi thường nhà nước trong lĩnh vực ngành xây dựng năm 2022; Kế hoạch số 957/KH-SXD ngày 13/5/2022 về công tác tư pháp năm 2022.

- Ngoài ra, thực hiện một số công việc khác như: Tham mưu văn bản xử lý Kết luận thanh tra số 06/KL-SKHĐT ngày 17/12/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư²³; phối hợp kiểm tra công trình xây dựng tại thành phố Hà Tiên theo chỉ đạo của Giám đốc Sở; kiểm tra một số nội dung theo yêu cầu của Cục Công tác phía Nam - Bộ Xây dựng (Kiểm tra dự án của Công ty TNHH Mặt Trời Phú Quốc); Báo cáo²⁴ Thanh tra Bộ Xây dựng kết quả làm việc với Công ty TNHH Mặt Trời Phú Quốc theo Phiếu chuyển số 598/TTr-TTrXD3 ngày 24/8/2022 về việc phản ánh các sai phạm của Chủ đầu tư dự án Sun Grand City Hill Side Recedence Phú Quốc; làm việc với UBND huyện Kiên Lương về việc xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo Thông báo số 1567/TB-SXD ngày 19/7/2022 của Sở Xây dựng; thực hiện cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định số 1391/QĐ-CCXP ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh về việc cưỡng chế công trình xây dựng vi phạm đối với Công ty TNHH Đồi Lang; làm việc với Đoàn kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Đoàn kiểm tra công tác pháp chế.

- Tham mưu thực hiện chế độ báo cáo thống kê định kỳ²⁵ và các báo cáo đột xuất²⁶ (tổng cộng 66/66 báo cáo, đạt tỷ lệ 100% hoàn thành đúng tiến độ); tổng hợp báo cáo công tác xử lý vi phạm hành chính về trật tự xây dựng của các huyện, thành phố trên địa bàn theo đúng quy định.

7. Văn phòng Sở

Tham mưu, giúp Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Xây dựng thực hiện công tác về tổ chức bộ máy và biên chế; công tác cán bộ; cải cách hành chính; công tác hành chính, quản trị, văn thư, lưu trữ; tài chính, tài sản cơ quan; một số nhiệm vụ khác được Ban Giám đốc Sở giao hoặc ủy quyền, cụ thể:

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 và các kế hoạch thành phần để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại trong cơ quan Sở Xây dựng; trong kỳ, đã thành lập Hội đồng chấm điểm công tác Cải cách hành chính của Sở Xây dựng để tổ chức rà soát, chấm điểm công tác cải cách hành chính năm 2021 đảm bảo nội dung, tài liệu kiểm chứng và thời gian quy định của Sở Nội vụ.

Tổ chức tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; hướng dẫn tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến bằng Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (*dichvucong.kien Giang.gov.vn*), dịch vụ bưu chính công ích. Trong năm²⁷, tổng số hồ sơ tiếp nhận là 1.177 hồ sơ (hồ sơ mới 1.155 (trực tuyến: 311, trực tiếp 844), kỳ trước chuyển qua 22), cụ thể:

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 1.014 hồ sơ, trong đó: Sớm hạn 584 hồ sơ, đúng hạn 174 hồ sơ, trễ hạn 256 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 163 hồ sơ, trong đó: Trong hạn 163 hồ sơ, quá hạn 0 hồ sơ.

Công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan Sở Xây dựng trên môi trường mạng

²³ Đã ban hành Công văn số 524/SXD-TTTr ngày 24/3/2022 thông báo kết quả xử lý cho Sở Kế hoạch và đầu tư.

²⁴ Công văn số 2802/SXD-TTTr ngày 21/11/2022.

²⁵ Tháng 1, 2, quý 1, tháng 4, 5, quý 2, 6 tháng, tháng 7, 8, quý 3, 9 tháng, tháng 10, 11, báo cáo năm (TC: 24/24 b/c).

²⁶ 42/42 báo cáo.

²⁷ Số liệu từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022.

Internet thông qua Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng đảm bảo yêu cầu về cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng; trong năm, đã thực hiện đăng tải được trên 250 tin, bài, văn bản các loại.

Tổ chức rà soát, sắp xếp các tổ chức thuộc Sở Xây dựng phù hợp với tình hình thực tiễn, hoạt động của cơ quan, của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; trong năm, đã ban hành quyết định phân bổ biên chế hành chính cho các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở trên cơ sở biên chế được cấp có thẩm quyền giao cho Sở Xây dựng năm 2022²⁸ (năm 2022 được giao 43 biên chế, hiện có mặt đến 30/11/2022 là 41 biên chế); kết quả thực hiện bố trí, sắp xếp biên chế cho các phòng phù hợp với quyết định phân bổ. Thường xuyên rà soát, kiện toàn các nội quy, quy chế làm việc cơ quan, đơn vị thuộc Sở Xây dựng; trong năm, thông qua các cuộc hội nghị công chức, viên chức của cơ quan và các đơn vị trực thuộc Sở đã ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung 04 văn bản quy chế, nội quy để áp dụng trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý lý nhiệm kỳ 2026 – 2031, đồng thời rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ 2021 – 2026. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, hoàn thành đạt 100% kế hoạch²⁹. Thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, cho từ chức đối với công chức, viên chức đang giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở theo quy định; trong năm, đã thực hiện được 10 trường hợp công chức, viên chức³⁰. Tham mưu tổ chức thực hiện chính sách nghỉ hưu, thôi việc, tiền lương đối với công chức, viên chức đảm bảo đúng theo quy định; trong năm, đã thực hiện thủ tục thôi việc cho 01 công chức, cử 03 trường hợp công chức dự thi nâng ngạch công chức hành chính từ chuyên viên lên chuyên viên chính, nâng bậc lương, các phụ cấp cho 22 công chức, viên chức³¹. Tham mưu tổ chức công tác đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức năm 2022; công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022.

Tổ chức thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo chủ trương của Đảng và chính sách, quy định của Nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan; trong năm, đã thực hiện việc rà soát, đánh giá lại đội ngũ công chức thuộc Sở, xác định các trường hợp công chức đến tuổi nghỉ hưu trong lộ trình thực hiện tinh giản biên chế theo chủ trương của UBND tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Xây dựng và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao trình độ, năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức thuộc

²⁸ Tổng cộng 43 biên chế được giao, trong đó: Lãnh đạo Sở Xây dựng: 04; Văn phòng: 07; Thanh tra: 05; Phòng Quản lý xây dựng: 08; Phòng Quy hoạch – Kiến trúc: 08; Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật: 05; Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản: 06. **Kết quả thực hiện:** Lãnh đạo Sở Xây dựng: 04; Văn phòng: 07; Thanh tra: 05; Phòng Quản lý xây dựng: 09 (bao gồm Lê Quyết Tiến); Phòng Quy hoạch – Kiến trúc: 07; Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật: 05; Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản: 05.

²⁹ Kế hoạch năm 2022 xác định chuyển đổi 01 vị trí công tác đối với 01 công chức; đã tham mưu quyết định điều động 01 công chức.

³⁰ Gồm: Phối hợp thực hiện quy trình bổ nhiệm mới 01 Phó Giám đốc sở; bổ nhiệm mới 01 viên chức; bổ nhiệm lại 01 công chức; điều động và bổ nhiệm 04 công chức; phân công phụ trách phòng 01 công chức; chấp thuận cho từ chức 01 công chức; ngoài ra, bổ nhiệm phụ trách kế toán 01 công chức.

³¹ Trong đó: Nâng lương thường xuyên: 12 công chức, viên chức; nâng lương trước hạn: 03 công chức; nâng phụ cấp thâm niên vượt khung: 03 viên chức; nâng phụ cấp thâm niên nghề thanh tra: 04 thanh tra viên.

Sở; trong năm, đã cử trên đã cử 31 lượt³² công chức, viên chức tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình, kế hoạch năm 2022, cử 11 lượt³³ CBCC-VC tham dự các đợt tập huấn khác do các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh tổ chức; cử trên 35 lượt công chức, viên chức tham thành viên các Hội đồng, Đoàn công tác, Tổ giúp việc theo chỉ đạo, yêu cầu của UBND tỉnh và đề nghị của các cơ quan, ban, ngành, địa phương. Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ, đột xuất và chuyên đề theo yêu cầu của Bộ Xây dựng, UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan.

Thực hiện báo cáo định kỳ và chuyên đề theo yêu cầu của Bộ Xây dựng, UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong cơ quan Sở Xây dựng đã được công bố.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Nhận xét chung

Kết thúc năm 2022, Đảng ủy và Ban Giám đốc Sở Xây dựng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt trong triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch năm đã đề ra và đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2026 và năm 2022 của tỉnh.

Công tác cải cách hành chính tại Sở Xây dựng tiếp tục được quan tâm, đặc biệt là công tác cải cách thủ tục hành chính của Sở; thường xuyên rà soát, đơn giản hóa quy trình xử lý nội bộ giúp rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, công việc, tăng mức độ hài lòng của tổ chức và công dân khi thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng. Tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng tiếp tục được rà soát, sắp xếp, kiện toàn phù hợp với thực tiễn, hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ công chức, người lao động thuộc Sở có tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, làm việc có hiệu quả và năng suất; được quan tâm cử đi đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ, năng lực công tác, thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở chủ động, phối hợp và tham mưu tốt cho Ban Giám đốc Sở trong công tác xây dựng, rà soát, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của ngành Xây dựng để tổ chức thực hiện trong tỉnh; tạo cơ sở pháp lý cần thiết, giúp tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp đang hoạt động trong ngành; là công cụ đắc lực cho công tác quản lý nhà nước chuyên ngành Xây dựng cấp tỉnh, cấp huyện.

Phòng Quy hoạch – Kiến trúc, Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật đã tham mưu thực hiện tốt công tác quy hoạch xây dựng, phát triển các đô thị, nhất là các đô thị động lực; huy động các nguồn lực được tập trung để đầu tư, từng bước hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng các đô thị, hoàn thành chỉ tiêu về tỉ lệ đô thị hóa của tỉnh, tỷ lệ người dân ở

³² 02 CC học Thạc sĩ QLĐT (học 2); 06 VC học Bồi dưỡng ngạch CV (học 6); 02 CC học Bồi dưỡng LĐQL cấp phòng (học 2); 02 CCVC học lớp Cao cấp chính trị (học 1); 06 CCVC học lớp Trung cấp LLCT (học 6); 02 CCVC học lớp Bồi dưỡng ngạch CVC (học 2); 02 CBCC đào tạo ngắn hạn Chương trình Fullbright (học 0); 01 CC học Bồi dưỡng LĐQL cấp sở (học 1); 01 CC cập nhật kiến thức LĐQL đối tượng 4 (học 1); 01 CB học Bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài theo KL 39 (học năm 2023); 01 CC học Bồi dưỡng LĐQL cấp phòng (chờ TB); 04 CBCC học lớp Bồi dưỡng công tác DV-DT-TG (học 4); 01 CC học Bồi dưỡng QL-AN đối tượng 3 (học 1).

³³ 03 CBCCVC tập huấn về sử dụng Hệ thống CSDL về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng; 01 CC tập huấn thực hiện công tác bồi thường nhà nước; 03 CCVC bồi dưỡng các Nghị định của Chính phủ; 02 CC tập huấn phổ biến, nâng cao kiến thức pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và hướng dẫn thực hiện các hoạt động giảm nhẹ khí nhà kính; 01 CC tập huấn nghiệp vụ CCHC; 02 CC tập huấn các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn ngành Xây dựng tại TP.Hồ Chí Minh; 01 CC đi tập huấn ở Nhật Bản (tháng 11 đi).

đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung do Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh giao năm 2022.

Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản kịp thời tham mưu ban hành quy định mới về đơn giá xây dựng nhà ở, công trình và vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022, giúp giải quyết những khó khăn cho các tổ chức, cá nhân có cơ sở thực hiện định giá nhà ở và vật kiến trúc trong công tác bồi thường giải tỏa nhà ở và vật kiến trúc của các dự án trên địa bàn tỉnh.

Phòng Quản lý xây dựng tham mưu tốt về thực hiện cơ chế, chính sách về xây dựng trong thời gian qua cơ bản đạt yêu cầu; thời gian thực hiện công tác thẩm định đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định; phối hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan trong công tác thẩm định được kịp thời.

Thanh tra Sở đã tham mưu tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân, tổ chức, doanh nghiệp gửi đến Sở Xây dựng; hoàn thành 100% kế hoạch thanh tra năm 2022.

Văn phòng Sở tham mưu, tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách hành chính của Sở Xây dựng, nhất là kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung bộ thủ tục hành chính chuyên ngành cấp tỉnh, cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh; phân bổ biên chế phù hợp cho các phòng thuộc Sở trên cơ sở biên chế do cấp có thẩm quyền giao; xây dựng, rà soát quy hoạch cán bộ, quy hoạch đào tạo, đảm bảo chỉ tiêu, đối tượng cử đi đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, qua đó nâng cao chất lượng đội ngũ, năng lực thực thi công vụ của từng công chức thuộc Sở.

2. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị Công chức Sở Xây dựng năm 2022

Toàn thể công chức và người lao động thuộc Sở Xây dựng đã có nhiều cố gắng, tập trung, đoàn kết và phấn đấu hết mình để lập thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần giúp cơ quan hoàn thành tốt, vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã đề ra trong năm.

Lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở luôn quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ công chức có đủ phẩm chất về chính trị, đạo đức và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đủ năng lực hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, không ngại khó khăn, thách thức trong môi trường làm việc có nhiều thay đổi; kịp thời chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ công chức và người lao động thuộc Sở, qua đó đã tạo được sự tin nhiệm, đoàn kết, nhất trí trong nội bộ cơ quan, đơn vị, góp phần hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, mục tiêu Nghị quyết mà Hội nghị Công chức Sở Xây dựng năm 2022 đã đề ra.

Cơ quan Sở Xây dựng đã được các cấp thẩm quyền công nhận đạt trong sạch, vững mạnh, an toàn về an ninh trật tự năm 2022; đội ngũ công chức và người lao động thuộc Sở luôn chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là trong thực thi công vụ; thực hiện tốt các quy định pháp luật về công chức, các nội quy, quy chế của cơ quan.

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức thuộc Sở Xây dựng năm 2022³⁴, có trên 97% công chức được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; còn lại gần 2,43% công chức được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở xuống³⁵.

Tập thể các phòng và từng công chức, người lao động thuộc Sở luôn tích cực tham gia các phong trào thi đua thường xuyên, chuyên đề, đợt xuất được các cấp phát động trong năm; kết thúc các đợt thi đua đã có nhiều thành tích xuất sắc, tiêu biểu được ghi nhận và được xem xét tặng thưởng thành tích.

3. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định, cụ thể:

- Tiến độ tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật được giao trong năm đạt thấp, còn 4/5 văn bản chưa được ban hành.

- Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị cũng còn một số khó khăn nhất định; tiến độ giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo có yếu tố nước ngoài hoặc lâu đời còn chậm; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong thời gian qua kết quả chưa cao. Nguyên nhân: Một số cán bộ phải tham gia trung dụng theo các đoàn thanh tra của các cơ quan, ban, ngành khác tổ chức nên rất khó trong việc thành lập các đoàn thanh tra; nhân lực làm công tác pháp chế còn thiếu và kiêm nhiệm.

- Một số hồ sơ xử lý và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tỷ lệ trễ hạn còn cao (256 hồ sơ, chiếm 25% so với số hồ sơ đã giải quyết trong năm). Nguyên nhân: Do việc thực hiện các bước xử lý quy trình trên phần mềm Một cửa điện tử Sở có lúc chưa tốt, dẫn đến tình trạng trễ hạn hồ sơ giải quyết trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; một số hồ sơ giải quyết phải thông qua một số bước xử lý ngoài quy trình chuẩn, nhưng là khâu mất nhiều thời gian nhất (ví dụ như: Muốn giải quyết thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề cá nhân phải có bước thông qua họp Hội đồng xét cấp chứng chỉ, in ấn, ký, đóng dấu phát hành chứng chỉ...), sau khi hoàn tất cán bộ xử lý hồ sơ mới xử lý trên phần mềm nên dẫn đến hồ sơ bị báo là trễ hạn.

- Một số công chức vẫn còn tình trạng trì trệ, lơ là, chậm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao, gây ra tình trạng quá hạn giải quyết các công việc hoặc bỏ sót nhiệm vụ theo yêu cầu, chỉ đạo của Ban Giám đốc Sở; còn trường hợp công chức hút thuốc chưa đúng nơi quy định trong cơ quan. Việc phát hiện, ngăn chặn, phòng ngừa các tình trạng tiêu cực trong nội bộ cơ quan còn hạn chế, cần tiếp tục khắc phục trong thời gian tới.

- Công tác tổng hợp, báo cáo nói chung và chế độ báo cáo thống kê chuyên ngành nói riêng còn nhiều khó khăn, hạn chế. Nguyên nhân: Do nguồn số liệu được tổng hợp trên cơ sở các cơ quan, đơn vị có liên quan nhưng chưa đảm bảo nội dung, thời gian theo quy định.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM NĂM 2023

1. Ban Giám đốc Sở

³⁴ Kết quả đánh giá trên 41 công chức thuộc Sở Xây dựng, đã bao gồm Ban Giám đốc Sở Xây dựng (04 người).

³⁵ Trong đó: 01 công chức bị xếp loại mức “Không hoàn thành nhiệm vụ” do đang chờ kết quả phán quyết của cơ quan có thẩm quyền; 01 công chức bị xếp loại mức “Hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đề ra chương trình, kế hoạch công tác cụ thể để chỉ đạo, điều hành và làm căn cứ kiểm tra chất lượng, hiệu quả, tiến độ thực hiện, chỉ đạo các phòng, đơn vị được giao quản lý, phụ trách; tăng cường phối hợp trong tập thể lãnh đạo, quản lý Sở nhằm kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong chỉ đạo, điều hành.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được giao phụ trách, quản lý; tăng cường công tác kiểm tra về trật tự xây dựng trên địa bàn thành tỉnh, nhất là những địa bàn có điểm nóng về vi phạm trật tự xây dựng; nắm bắt những khó khăn vướng mắc của các địa phương, đơn vị để có biện pháp xử lý kịp thời; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong cơ quan; quan tâm công tác thi đua khen thưởng, đặc biệt là phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến, nêu gương những người công tác giỏi; triển khai, ứng dụng có hiệu quả khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào công tác quản lý, điều hành.

- Thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan đơn vị. Củng cố và tăng cường sự đoàn kết, thống nhất; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt, họp, hội nghị, trao đổi công việc trong Ban Giám đốc Sở theo định kỳ; thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo đúng quy định.

2. Phòng Quy hoạch – Kiến trúc

- Tiếp tục hoàn chỉnh các hồ sơ tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành; phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các văn bản QPPL đã ban hành, có hiệu lực áp dụng trên địa bàn tỉnh, trong đó: (1) Quyết định ban hành Quy định về phân cấp cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Tiếp tục triển khai kế hoạch để thực hiện các nhiệm vụ công tác lĩnh vực quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng, quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt; dự kiến tiếp nhận và giải quyết 400 hồ sơ chuyên môn các loại, cụ thể: Công tác quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng dự kiến thực hiện 200 hồ sơ³⁶; công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt dự kiến thực hiện 140 hồ sơ³⁷; công tác khác dự kiến thực hiện 50 hồ sơ.

Trong đó, tập trung:

- Phối hợp, đôn đốc UBND các huyện, thành phố tiến hành tổ chức triển khai các bước lập quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung đô thị đảm bảo đúng tiến độ theo Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện lập quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện và quy hoạch chung đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 và Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 11/10/2022 Điều chỉnh một số nội dung của Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Đơn vị tư vấn hoàn chỉnh hồ sơ, tham mưu UBND tỉnh, trình Bộ Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Quy hoạch chung xây dựng thành phố Phú Quốc. Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Rạch Giá; Đề án Quy hoạch xây dựng vùng các huyện An Biên.

³⁶ Bao gồm: Nhiệm vụ quy hoạch 15 hồ sơ; Đề án quy hoạch 15 hồ sơ; Điều chỉnh cục bộ 10 hồ sơ; Xin ý kiến, duyệt chấp thuận 55 hồ sơ; Thông báo thẩm định, Công văn thẩm định 50 hồ sơ; Họp, tổ chức lấy ý kiến Hội đồng thẩm định, các Sở, ban, ngành và địa phương 55 hồ sơ.

³⁷ Bao gồm: Cung cấp thông tin, thoả thuận quản lý kiến trúc xây dựng theo quy hoạch, ý kiến cấp giấy phép xây dựng 140 hồ sơ; Cấp Giấy phép xây dựng 10 hồ sơ.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng các huyện An Minh, Châu Thành, Hòn Đất, U Minh Thượng, Giang Thành; Nhiệm vụ và Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Kiên Hải.

- Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt các Đồ án Quy hoạch chung thị trấn gồm các huyện An Biên (*thị trấn Thứ Ba*), Giồng Riềng, Tân Hiệp, Gò Quao, An Minh (*thị trấn Thứ 11*) và Châu Thành (*thị trấn Minh Lương và đô thị mới Tắc Cậu*); các Nhiệm vụ và Đồ án Quy hoạch chung thị trấn gồm các huyện U Minh Thượng (*đô thị mới U Minh Thượng*), Giang Thành (*đô thị mới Tân Khánh Hòa*), Hòn Đất (*thị trấn Hòn Đất, thị trấn Sóc Sơn và đô thị mới Thổ Sơn*), Vĩnh Thuận, Kiên Lương (*đô thị mới Kiên Lương*); các Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị mới gồm các huyện Kiên Hải (*QHC đô thị mới Hòn Tre, An Sơn, Lại Sơn, Nam Du*), An Biên (*QHC đô thị mới Thứ Bảy*), Giồng Riềng (*QHC đô thị mới Thuận Hưng*), An Minh (*QHC đô thị mới Xẻo Nhàu*) và thành phố Phú Quốc (*QHC đô thị mới Thổ Chu*).

- Tham mưu UBND tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu dân cư cao cấp tại ấp Bãi Bồn; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu dân cư làng nghề và Trung tâm xã Hàm Ninh tại xã Hàm Ninh; Đồ án Quy hoạch phân khu quần đảo Thổ Chu, xã Thổ Châu; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu dân cư Gành Gió - Khu Tượng tại xã Cửa Dương; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch Bãi Sao tại phường An Thới; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Cảng cá An Thới tại phường An Thới; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Trung tâm huấn luyện thể dục thể thao quốc tế - Trường đua ngựa và hồ Suối Lớn tại xã Dương Tơ; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Cảng cá Tắc Cậu tại huyện Châu Thành; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu dân cư Bến Tràm tại xã Cửa Dương; Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu dân cư Suối Đá tại xã Dương Tơ; Đồ án điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng Khu phức hợp dịch vụ du lịch Vịnh Đầm tại xã Dương Tơ; Đồ án điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng Khu tiểu thủ công nghiệp Vịnh Đầm tại xã Dương Tơ và phường An Thới.

- Đối với Quy hoạch phân khu đô thị (*Tại các đô thị Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc*) và Quy hoạch chi tiết khu trung tâm thị trấn, đô thị (*Tại các địa phương còn lại*), phối hợp hướng dẫn UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch triển khai lập các đồ án quy hoạch này trong giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Xây dựng*) xem xét, tham mưu, chỉ đạo.

3. Phòng Quản lý xây dựng

- Tiếp tục hoàn chỉnh các hồ sơ tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành; phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các văn bản QPPL đã ban hành, có hiệu lực áp dụng trên địa bàn tỉnh, trong đó: (1) Quyết định phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công trên địa bàn hành chính các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh Kiên Giang; (2) Quyết định về việc phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành các văn bản thực hiện theo Luật Xây dựng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục rà soát chính sách về xây dựng; đẩy nhanh thẩm định các dự án, thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; tiến độ Tổ Giám định theo cơ quan cảnh sát điều tra; thủ tục lựa chọn nhà thầu và thanh toán hợp đồng tư vấn lập đơn giá, định mức.

- Thực hiện các nhiệm vụ mang tính chất thường xuyên (Thẩm định dự án - thiết kế cơ sở; thẩm định thiết kế, dự toán; quản lý công tác xây dựng; tổ chức đánh giá, xét cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức, cá nhân; công bố giá vật liệu xây dựng; tiếp nhận công bố hợp chuẩn, hợp quy hàng hóa, sản phẩm vật liệu xây dựng; hướng dẫn các chính sách xây dựng...).

4. Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản

- Trình UBND tỉnh xin chủ trương và phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Xin chủ trương UBND tỉnh xây dựng kế hoạch thu thập thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản năm 2023.

- Tiếp tục phối hợp với cơ chức năng pháp lý tổ chức sát hạch tổ chức sát hạch và cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên khác như: tham gia với các ban ngành thẩm tra phương án bồi thường giải tỏa, sắp xếp nhà ở đất ở theo Nghị định 167; Phối hợp các sở ngành kiểm tra các tiêu chí nông thôn mới và báo cáo văn phòng điều phối về tiêu chí nông thôn mới liên quan đến xây dựng, thông báo nhà hình thành tương lai đủ điều kiện được bán, thuê, thuê mua...

5. Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục theo dõi, rà soát các chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh đã được Nghị quyết của HĐND tỉnh giao đúng tình hình thực tế và đơn đốc thực hiện hoàn thành đảm bảo mục tiêu, kế hoạch đã đề ra, cụ thể: Tỷ lệ đô thị hóa (nội thị, gồm các phường, thị trấn) là 29,71%; tỷ lệ đô thị hóa (toàn đô thị) là 35,6%. Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch (toàn đô thị) là 88,35%.

- Về phát triển đô thị: Triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, gồm: phát triển các đô thị động lực trên địa bàn tỉnh; kế hoạch lập các Đề án PLĐT, Chương trình PTĐT; triển khai Đề án phát triển các đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu³⁸; kế hoạch PTĐT tăng trưởng xanh; trong đó tập trung thực hiện đối với các đô thị động lực của tỉnh như: Đề án PLĐT thành phố Rạch Giá là đô thị loại I, Đề án PLĐT thành phố Phú Quốc là đô thị loại I, Đề án PLĐT thành phố Hà Tiên là đô thị loại II ... Xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị. Tổng hợp báo cáo rà soát các tiêu chuẩn PLĐT còn thiếu còn yếu và giải pháp khắc phục; Xây dựng thí điểm Đề án phát triển kinh tế đô thị thành phố Rạch Giá. Tiếp tục tổ chức thẩm định

³⁸ Tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá mức độ tác động của BĐKH đến phát triển hệ thống đô thị hiện có và đô thị dự kiến hình thành mới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; khoanh vùng khu vực có nguy cơ chịu tác động cao của BĐKH; tính toán khả năng và mức độ tự thích nghi, đề xuất giải pháp ứng phó; hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro BĐKH tại đô thị (gọi tắt là Atlas Đô thị và Khí hậu); Tích hợp nội dung ứng phó BĐKH vào quy hoạch và chương trình, kế hoạch PTĐT; cảnh báo các rủi ro tại các khu vực PTĐT có khả năng chịu tác động từ BĐKH... thí điểm đối với 03 đô thị là các thành phố Rạch Giá, Phú Quốc, Hà Tiên.

Chương trình PTĐT Kiên Lương, U Minh Thượng, thành phố Phú Quốc theo đề cương được duyệt³⁹.

- Về quản lý hạ tầng kỹ thuật: (1) *Về cấp nước*: Rà soát tổ chức thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất thu thất thoát nước sạch, kế hoạch cấp nước phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn chỉ tiêu cấp nước đô thị; thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch. Trình UBND tỉnh chủ trương chỉ đạo các Đơn vị cấp nước lập kế hoạch cấp nước an toàn, phân vùng dịch vụ, ký kết thỏa thuận dịch vụ cấp nước đối với các đô thị động lực của tỉnh...; (2) *Về thoát nước chống ngập úng và xử lý nước thải*: Tiếp tục phối hợp thực hiện Dự án quản lý nước bền vững Phú Quốc; triển khai các nhiệm vụ về quản lý nước thải đô thị theo Luật BVMT 2020⁴⁰; Tiếp tục tham mưu kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hợp tác quốc tế do các Tổ chức GIZ, Jica tài trợ...; (3) *Về quản lý HTKT khác*: Tiếp tục thực hiện Đề án "Tăng cường quản lý, xử lý rác thải, nước thải ở các đô thị, khu dân cư"⁴¹; thực hiện Đề án "Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025"⁴²; (4) *Các công tác khác*: Xây dựng quy trình ISO về tổ chức thẩm định, công bố, công khai lưu trữ các hồ sơ Đề án PLĐT, Chương trình PTĐT.

6. Thanh tra Sở

- Tiếp tục hoàn chỉnh các hồ sơ tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành; phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các văn bản QPPL đã ban hành, có hiệu lực áp dụng trên địa bàn tỉnh, trong đó: (1) Quyết định phân cấp thẩm quyền về tiếp nhận thông báo khởi công kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Tổ chức tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định; tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng theo quy định, không để đơn tồn đọng.

- Khảo sát, xây dựng, đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2023 được phê duyệt.

- Phát huy việc phòng ngừa đấu tranh xử lý tiêu cực tham nhũng trong nội bộ ngành, thực hành Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chủ động có biện pháp phòng ngừa đấu tranh để xử lý kịp thời các biểu hiện vi phạm, tránh để xảy ra hiện tượng tiêu cực; theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực ngành xây dựng.

³⁹ Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề cương Chương trình PTĐT thành phố Phú Quốc đến năm 2030.

⁴⁰ Trích Quyết định 969/QĐ-UBND ngày 14/4/2021 của UBND tỉnh ban hành Danh mục quyết định của ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật BVMT 2020: Quy định lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung; Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ; Quy định lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình, tại các khu dân cư không tập trung ...

⁴¹ Quyết định 946/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án "Tăng cường quản lý, xử lý rác thải, nước thải ở các đô thị, khu dân cư giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo". Các nhiệm vụ giao Sở Xây dựng, gồm: (1) Tham mưu đề xuất xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện; (2) Định kỳ hàng năm (chậm nhất 15/11) báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp; (3) Rà soát vị trí quy hoạch khu xử lý rác thải quy mô vùng trên địa bàn toàn tỉnh (đặc biệt khu xử lý rác [thải] Vùng U Minh Thượng); (4) Nghiên cứu, góp ý phương án phát triển các khu xử lý chất thải liên huyện theo Luật Quy hoạch đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy hoạch tỉnh.

⁴² Công văn số 2969/BXD-HTKT ngày 28/7/2021 của Bộ Xây dựng về việc triển khai thực hiện Đề án "Trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021- 2025"; Kế hoạch 126/KH-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị và phòng, chống tham nhũng cho Thanh tra Bộ, Thanh tra tỉnh, Ban Chỉ đạo PCTN-TC; báo cáo tình hình công tác pháp chế; công tác bồi thường trách nhiệm nhà nước cho UBND tỉnh qua Sở Tư pháp theo đúng quy định.

7. Văn phòng Sở

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tham gia, thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số trong Sở Xây dựng và các đơn vị trực thuộc Sở, góp phần xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (phần mềm Một cửa điện tử) song song với quy trình nội bộ giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Sở Xây dựng đảm bảo việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng hạn; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC ngành Xây dựng theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng; đăng tải đầy đủ thông tin trên Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023; rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan Sở Xây dựng bảo đảm tinh gọn, quản lý đa lĩnh vực, hiệu lực, hiệu quả theo chủ trương Đảng và Nhà nước; thực hiện tốt công tác cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách, tiền lương, thi đua khen thưởng, tài vụ, văn thư lưu trữ. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, chuyên đề theo yêu cầu; tiếp tục duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 đã được công bố.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022, phương hướng công tác năm 2023 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang (tại Hội nghị Công chức Sở Xây dựng năm 2023)./. *hương*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Đảng ủy Khối các CQ - DN tỉnh;
- Công đoàn Viên chức tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- CĐCS Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, ntnam.

GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thanh Khương



BẢNG TỔNG HỢP (Phụ lục I)

(Nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao thực hiện, kỳ năm 2022 tính đến ngày 14/12/2022)

Phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Tổng số nhiệm vụ xử lý			Số nhiệm vụ đã hoàn thành			Số nhiệm vụ đang thực hiện			Tỷ lệ hoàn thành (%)			Tỷ lệ đang thực hiện (%)		
	Cộng	Trong kỳ	Kỳ trước chuyển sang	Cộng	Đúng hạn	Trễ hạn	Cộng	Trong hạn	Quá hạn	Cộng	Trong đó:		Cộng	Trong đó:	
											Đúng hạn	Trễ hạn		Trong hạn	Quá hạn
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=4/1	11=5/4	12=6/4	13=7/1	14	15
Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật	26	26	0	25	23	2	1	1	0	96,2%	92,0%	8,0%	3,8%	100,0%	0,0%
Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	36	36	0	33	31	2	3	3	0	91,7%	93,9%	6,1%	8,3%	100,0%	0,0%
Phòng Quản lý xây dựng	32	29	3	31	27	4	1	1	0	96,9%	87,1%	12,9%	3,1%	100,0%	0,0%
Phòng Quy hoạch - Kiến trúc	154	148	6	137	137	0	17	17	0	89,0%	100,0%	0,0%	11,0%	100,0%	0,0%
Thanh tra	21	21	0	19	17	2	2	2	0	90,5%	89,5%	10,5%	9,5%	100,0%	0,0%
Tổng cộng:	269	260	9	245	235	10	24	24	0	91,1%	95,9%	4,3%	9%	100%	0%



BẢNG TỔNG HỢP (Phụ lục II)

Nhiệm vụ do Ban Giám đốc Sở Xây dựng phân công, kỳ năm 2022 tính đến ngày 14/12/2022)

Phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Tổng số nhiệm vụ xử lý			Số nhiệm vụ đã hoàn thành			Số nhiệm vụ đang thực hiện			Tỷ lệ hoàn thành (%)			Tỷ lệ đang thực hiện (%)		
	Cộng	Trong kỳ	Kỳ trước chuyển sang	Cộng	Đúng hạn	Trễ hạn	Cộng	Trong hạn	Quá hạn	Cộng	Trong đó:		Cộng	Trong đó:	
											Đúng hạn	Trễ hạn		Trong hạn	Quá hạn
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=4/1	11=5/4	12=6/4	13=7/1	14	15
Phòng Phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật	61	61	0	60	51	9	1	1	0	98,4%	85,0%	15,0%	1,6%	100,0%	0,0%
Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	110	110	0	104	101	3	6	6	0	94,5%	97,1%	2,9%	5,5%	100,0%	0,0%
Phòng Quản lý xây dựng	47	47	0	41	35	6	6	6	0	87,2%	85,4%	14,6%	12,8%	100,0%	0,0%
Phòng Quy hoạch - Kiến trúc	365	363	2	323	323	0	42	42	0	88,5%	100,0%	0,0%	11,5%	100,0%	0,0%
Thanh tra	77	77	0	76	71	5	1	1	0	98,7%	93,4%	6,6%	1,3%	100,0%	0,0%
Tổng cộng:	660	658	2	604	581	23	56	56	0	91,5%	96,2%	4,0%	8%	100%	0%



BẢNG TỔNG HỢP

(tình hình, kết quả giải quyết TTHC, kỳ năm 2022 tính đến ngày 14/12/2022)

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	Tổng cộng:	1.177	311	844	22	1.014	584	174	256	163	163	0
I	Phòng Quản lý xây dựng	1.022	202	800	20	970	559	171	240	52	52	0
1	Quản lý chất lượng công trình xây dựng (Bộ Xây dựng)	55	0	53	2	49	35	10	4	6	6	0
2	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	958	202	738	18	912	520	159	233	46	46	0
3	Vật liệu xây dựng (Bộ Xây dựng)	9	0	9	0	9	4	2	3	0	0	0
4	Giám định tư pháp (Bộ Xây dựng)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
II	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	126	109	17	0	17	10	0	7	109	109	0
1	Kinh doanh bất động sản (Bộ Xây dựng)	112	109	3	0	3	0	0	3	109	109	0
2	Nhà ở và công sở (Bộ Xây dựng)	14	0	14	0	14	10	0	4	0	0	0
III	Phòng Quy hoạch - Kiến trúc	29	0	27	2	27	15	3	9	2	2	0
1	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	3	0	3	0	3	0	0	3	0	0	0
2	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc (Bộ Xây dựng)	26	0	24	2	24	15	3	6	2	2	0